

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ QUÝ
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HS-ST

Ngày 07/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN HUYỆN PHÚ QUÝ, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bảo Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Oanh và bà Huỳnh Thị Kim Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quý.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quý tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phát - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quý xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Lê Thành Tr - Sinh năm: 1987, tại huyện Phú Q, tỉnh Bình Th

Nơi cư trú: thôn Tân H, xã Long H, huyện Phú Q, tỉnh Bình Th

Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Thành Tr - Sinh năm: 1959 (chết) và bà: Nguyễn Thị Tr - Sinh năm: 1960; Vợ: Nguyễn Thị T - Sinh năm: 1987 và 03 con, lớn nhất 14 tuổi, nhỏ nhất 09 tuổi; gia đình có 04 anh em ruột, bị cáo là con út trong gia đình; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn Tân Hải, xã Long Hải, huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Văn Th – Sinh năm: 1988, tại huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận

Nơi cư trú: thôn Tân H, xã Long H, huyện Phú Q, tỉnh Bình Th

Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ph - Sinh năm: 1965 (chết) và bà: Trần Thị N - Sinh năm: 1962; Vợ: Văn Thị Kim Tấn - Sinh năm: 1992 và 02 con, lớn nhất

12 tuổi, nhỏ nhất 09 tuổi; gia đình có 04 anh em ruột, bị cáo là con út trong gia đình; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn Tân Hải, xã Long Hải, huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ **Lê Văn T** (tên gọi khác là K) – Sinh năm: 1990, tại huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: thôn Tân H, xã Long H, huyện Phú Q, tỉnh Bình Th

Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Thành Tr - Sinh năm: 1960 (chết) và bà: Đỗ Thị Ch - Sinh năm: 1967; Vợ: Trần Thị Th - Sinh năm: 1992 và có 02 con, lớn nhất 12 tuổi, nhỏ nhất 06 tuổi; gia đình có 03 anh em ruột, bị cáo là con út trong gia đình; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn Tân H, xã Long H, huyện Phú Q, tỉnh Bình Th; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4/ **Trương Văn L** (tên gọi khác C Đ) – Sinh năm: 1994, tại huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận

Nơi cư trú: thôn Tân H, xã Long H, huyện Phú Q, tỉnh Bình Th

Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương V - Sinh năm: 1965 và bà: Phạm Thị D - Sinh năm: 1968; Vợ: Chưa có; gia đình có 06 anh em ruột, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn Tân H, xã Long H, huyện Phú Q, tỉnh Bình Th; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5/ **Văn Thành M** – Sinh năm: 1982, tại huyện Phú Q, tỉnh Bình Th.

Nơi cư trú: thôn Tân H, xã Long H, huyện Phú Q, tỉnh Bình Th

Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Văn Thanh H - Sinh năm: 1927 (chết) và bà: Nguyễn Thị - Sinh năm: 1937 (chết); Vợ: Nguyễn Thị T - Sinh năm: 1986 và có 03 con, lớn nhất 17 tuổi, nhỏ nhất 08 tuổi; gia đình có 08 anh chị em ruột, bị cáo là con út trong gia đình; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn Tân H, xã Long H, huyện Phú Q, tỉnh Bình Th; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Ngọc Ph - Sinh năm: 1980 (có mặt)

Nơi cư trú: thôn Tân H, xã Long H, huyện Phú Q, tỉnh Bình Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 01/02/2021, Lê Thành Tr, Lê Văn T, Nguyễn Văn Th và Văn Thành M cùng thôn Tân H, xã Long H, huyện Phú Q uống cà phê tại nhà ông Nguyễn Ngọc Ph ở cùng thôn. Khoảng 30 phút sau, Tr có rủ T, Th và M đánh bài Catten ăn tiền (còn gọi là đánh bài chung 06 lá) tại quán ông Ph thì tất cả đồng ý. Sau đó, Tr nhờ Nguyễn Công Đ, sinh ngày 18/9/2015 (con ông Ph), đi mua bài giùm. Trước khi đánh bạc, Tr đưa ra quy ước như sau: Mỗi người tham gia đánh bạc đều phải bỏ ra số tiền 1.500.000 đồng và đánh cho đến khi nào có người thua hết số tiền đã bỏ ra thì nghỉ, không lấy thêm tiền còn lại mang theo ra để đánh tiếp. Tất cả đồng ý và đưa ra luật chơi như sau: Mỗi người được phát 06 lá bài ngẫu nhiên trong một bộ bài, trong đó: Người đánh đầu tiên sẽ đánh 01 lá bài bất kỳ trước; người tiếp theo phải đánh một lá bài đồng chất và có giá trị lớn hơn lá bài mà người đầu tiên đánh, nếu không đánh hoặc không có lá bài đồng chất lớn hơn thì có thể thiếp 01 lá bài bất kỳ xuống, người chơi đánh lá bài có giá trị lớn nhất ở mỗi vòng sẽ được giữ lại lá bài đó (gọi là có tưng) và có quyền đánh trước lá bài bất kỳ ở vòng tiếp theo; sau 03 vòng đầu tiên, người nào không có tưng sẽ bị xử thua; vòng 04 sẽ thực hiện đánh như 03 vòng đầu, ai có lá bài tưng lớn nhất sẽ được chung hai lá bài còn lại trước gồm chung 01 lá bài ở trên và 01 lá bài ở dưới, nếu lá bài ở dưới có giá trị lớn hơn hoặc không đồng chất với lá bài ở dưới của những người chơi còn lại thì sẽ thắng mỗi người số tiền là **30.000** đồng; nếu những người chơi còn lại được tham gia chung bài thì nếu có lá bài đồng chất lớn hơn với người đầu tiên chung lá bài ở trên, người này có quyền để lá bài đồng chất này ở trên và sờ ra lá bài ở dưới, nếu lá bài ở dưới có giá trị lớn nhất hoặc không đồng chất với các lá bài ở dưới còn lại của những người chơi khác thì cũng sẽ thắng mỗi người chơi còn lại số tiền **30.000** đồng; nếu có ai thắng lừa (quy ước lừa liên tiếp 03 lá bài mà những người cùng chơi không ai có tưng) hoặc tới trắng (tức là trong 06 lá bài có bất kỳ tứ quý nào hoặc 06 lá bài đồng chất với nhau như có 06 lá bài có cùng nước cơ hoặc rô, ...) thì những người thua phải chung cho người thắng số tiền **40.000** đồng và người thắng phải trích lại số tiền **10.000** đồng tiền xâu và thống nhất số tiền xâu này được sử dụng để trả tiền mua bài, tiền nước và mua đồ nhậu sau khi đánh bạc xong.

Tr cùng với T, Th và M tiến hành đánh bạc theo luật chơi như đã nêu ở trên. Khoảng 15 phút sau, Trương Văn L đi đến nhà ông Ph để uống cà phê thấy những người này đang đánh bạc, do bạn bè quen biết nên đã vào tham gia chung và cũng thống nhất với luật chơi nêu trên. Trong quá trình đánh bạc, do không có tiền lẻ nên Th lấy thêm số tiền 90.000 đồng, Tr 40.000 đồng để chung và có tiền để thôi. Đến khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, khi cả nhóm đang ngồi đánh bạc thì bị lực lượng Công an xã Long H vào lập biên bản bắt quả tang.

Kết quả điều tra xác định được, Th dùng số tiền là 1.590.000 đồng, Tr dùng 1.540.000 đồng, L, T và M, mỗi người dùng 1.500.000 đồng vào việc đánh bạc. Tổng số tiền mà các bị cáo Nguyễn Văn Th, Lê Thành Tr, Trương Văn L, Lê Văn T và Văn Thành M dùng vào việc đánh bạc trái phép là **7.630.000** đồng.

*** Về vật chứng vụ án:** quá trình bắt người phạm tội quả tang đã tiến hành thu giữ tại chiếu bạc số tiền **7.440.000** đồng và tiền râu **190.000** đồng, 04 bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng, 07 bộ bài tú lơ đã qua sử dụng, một cái mền bằng vải màu xanh trắng râu, một cái đĩa bằng sứ, một cái rô nhựa màu xanh lá cây.

Trương Văn L tự giao nộp số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8 màu đen; Văn Thành M giao nộp số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu VIVO V2027 màu xanh ngọc; Lê Văn T giao nộp số tiền 1.300.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO RCN04, màu xanh; Lê Thành Tr giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, màu vàng đen; Nguyễn Văn Th giao nộp số tiền 10.450.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9, màu xanh tím.

Xử lý vật chứng: Ngày 04/5/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Quý đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 14, xử lý bằng hình thức trao trả lại cho chủ sở hữu: Trương Văn L số tiền 500.000 đồng và một chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8 màu đen; Văn Thành M số tiền 500.000 đồng và một chiếc điện thoại di động hiệu VIVO V2027 màu xanh ngọc; Lê Văn T số tiền 1.300.000 đồng và một chiếc điện thoại di động hiệu OPPO RCN04, màu xanh; Lê Thành Tr một chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, màu vàng đen; Nguyễn Văn Th số tiền 10.450.000 đồng và một chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F9, màu xanh tím.

Số vật chứng còn lại gồm: 04 bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng; 07 bộ bài tú lơ đã qua sử dụng; một cái mền bằng vải màu xanh trắng râu; một cái rô nhựa màu xanh lá cây và một cái đĩa bằng sứ đã được niêm phong, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quý đã chuyển sang kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quý.

Riêng số tiền 7.630.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc (trong đó có 190.000 đồng tiền râu) dùng vào việc đánh bạc trái phép, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Quý đã gửi vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự bảo quản chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSPQ ngày 20/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Lê Thành Tr, Nguyễn Văn Th, Trương Văn L, Lê Văn T và Văn Thành M về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quý trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử

phạt các bị cáo: Lê Thành Tr từ 07 đến 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 đến 28 tháng; Nguyễn Văn Th, Trương Văn L, Lê Văn T và Văn Thành M mỗi bị cáo từ 06 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 24 tháng. Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 32, khoản 3 Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 04 bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng; 07 bộ bài tú lơ đã qua sử dụng; một cái mền bằng vải màu xanh trắng rêu; một cái rổ nhựa màu xanh lá cây và một cái đĩa bằng sứ; Tịch thu sung công số tiền đánh bạc trái phép 7.630.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa sai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình giải quyết vụ án, từ giai đoạn điều tra đến truy tố và xét xử, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về hành vi cũng như quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng nêu trên đều hợp pháp và đúng pháp luật.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Xét việc thừa nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu, lời khai có trong hồ sơ vụ án cũng như đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu giữ trong quá trình điều tra, nên đủ cơ sở xác định:

Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 01/02/2021, Công an xã Long Hải bắt quả tang tại nhà ông Nguyễn Ngọc Ph, sinh năm 1980 ở thôn Tân Hải, xã Long Hải, huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận có 05 đối tượng đang đánh bạc dưới hình thức đánh bài Cotte (còn gọi là bài chung 6 lá) thắng thua bằng tiền gồm: Lê Thành Tr, Nguyễn Văn Th, Trương Văn L, Lê Văn T và Văn Thành M. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền **7.630.000 đồng** (trong đó có 190.000 đồng tiền xu).

Như vậy, số tiền đánh bạc được xác định là trên 5.000.000 đồng, đủ mức định lượng cấu thành cơ bản của tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), nội dung khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự được quy định như sau: *Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào*

được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quý đã truy tố các bị cáo Lê Thành Tr, Nguyễn Văn Th, Trương Văn L, Lê Văn T và Văn Thành M về tội danh nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước trong lĩnh vực công cộng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo là những người đã trưởng thành, hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của các bị cáo gây ra. Hành vi trên của các bị cáo không những xem thường pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, cần có một mức án tương xứng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Trong vụ án này, các bị cáo Tr, Th, L, T, M đồng phạm giản đơn không có cấu kết chặt chẽ và đều là những người trực tiếp thực hiện tội phạm nên cần xem xét vai trò cụ thể của từng bị cáo để quyết định hình phạt: Bị cáo Lê Thành Tr là người khởi xướng việc đánh bạc, qui định cách thức đánh bạc nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án; đối với các bị cáo Nguyễn Văn Th, Trương Văn L, Lê Văn T và Văn Thành M sử dụng số tiền đánh bạc ngang nhau. Do đó các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[5] Tuy nhiên, cần xem xét đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, hiện có nghề nghiệp, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Từ khi phạm tội và được tại ngoại đến nay, các bị cáo đã chấp hành đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, không vi phạm những điều mà pháp luật cấm, nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội mà cho các bị cáo hưởng án treo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và tạo điều kiện cho các bị cáo sửa chữa những sai lầm đã gây ra.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo phạm tội đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 04 bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng; 07 bộ bài tú lơ đã qua sử dụng; một cái mền bằng vải màu xanh trắng rêu; một cái rổ nhựa màu xanh lá cây và một cái đĩa bằng sứ, vì đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; tịch thu sung công số tiền 7.630.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc và tiền xâu là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Riêng số tiền và điện thoại di động Lê Thành Tr, Nguyễn Văn Th, Trương Văn L, Lê Văn T và Văn Thành M tự nguyện giao nộp không liên quan đến việc đánh bạc đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quý trao trả lại cho chủ sở hữu là hợp pháp nên hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Nguyễn Ngọc Ph là chủ sở hữu của ngôi nhà nơi mà các bị cáo dùng để đánh bạc. Tuy nhiên, ông Nguyễn Ngọc Ph không biết việc đánh bạc trái phép của các bị cáo và cũng không thu lợi bất chính từ việc đánh bạc đó, vì vậy Cơ quan điều tra không xử lý đối với hành vi của ông Nguyễn Ngọc Ph là đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58, Điều 50, điểm e khoản 2 Điều 32 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Thành Tr, Nguyễn Văn Th, Trương Văn L, Lê Văn T và Văn Thành M phạm tội “Đánh bạc”:

- Xử phạt: Bị cáo Lê Thành Tr 07 (bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 07/7/2021; Phạt bổ sung bị cáo Lê Thành Tr 10.000.000đ (mười triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 07/7/2021; Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Th 10.000.000đ (mười triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

- Xử phạt: Bị cáo Trương Văn L 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 07/7/2021; Phạt bổ sung bị cáo Trương Văn L 10.000.000đ (mười triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày

07/7/2021; Phạt bổ sung bị cáo Lê Văn T 10.000.000đ (mười triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

- Xử phạt: Bị cáo Văn Thành M 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 07/7/2021; Phạt bổ sung bị cáo Văn Thành M 10.000.000đ (mười triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

Giao các bị cáo Lê Thành Tr, Nguyễn Văn Th, Trương Văn L, Lê Văn T và Văn Thành M cho Ủy ban nhân dân xã Long Hải, huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát và giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 04 bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng; 07 bộ bài tú lơ đã qua sử dụng; một cái mền bằng vải màu xanh trắng rêu; một cái rổ nhựa màu xanh lá cây và một cái đĩa bằng sứ theo biên bản giao nhận ngày 24/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quý và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quý.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 7.630.000đ (bảy triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng) đã gửi vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quý, theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 05/5/2021.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lê Thành Tr, Nguyễn Văn Th, Trương Văn L, Lê Văn T và Văn Thành M mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 báo cho các bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/7/2021).

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Phú Quý;
- THADS huyện Phú Quý

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Bảo Thu